

1. Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường

a) Trình tự thực hiện: Cá nhân, tổ chức bị thiệt hại về vật chất, tổn thất về tinh thần.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường hoặc thông qua đường bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn yêu cầu bồi thường (theo mẫu);

+ Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ (bản photocopy và mang theo bản chính để đối chiếu nếu người bị thiệt hại trực tiếp gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường; bản sao có chứng thực nếu người bị thiệt hại gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường thông qua đường bưu điện), là một trong các văn bản sau đây:

- Quyết định thu hồi, hủy bỏ, thay thế, sửa đổi quyết định hành chính do quyết định đó được ban hành trái pháp luật;
- Quyết định giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại;
- Kết luận nội dung tố cáo của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố cáo;
- Kết luận thanh tra giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thanh tra;
- Bản án, quyết định của Tòa án về giải quyết vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật;
- Bản án, quyết định của Tòa án về việc giải quyết vụ án dân sự đã có hiệu lực pháp luật tuyên hủy quyết định hành chính;
- Bản án, quyết định của Tòa án về việc giải quyết vụ án hình sự xác định người thi hành công vụ có hành vi phạm tội trong khi thi hành công vụ mà tại Bản

án, quyết định đó chưa xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của người thi hành công vụ gây ra trong khi thi hành công vụ.

* Trường hợp người yêu cầu bồi thường là người đại diện theo ủy quyền của người bị thiệt hại: Giấy ủy quyền yêu cầu bồi thường hợp pháp, (bản photocopy và mang theo bản chính để đối chiếu nếu người bị thiệt hại trực tiếp gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường; bản sao có chứng thực nếu người bị thiệt hại gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường thông qua đường bưu điện);

* Trường hợp người bị thiệt hại chết mà người thừa kế của người bị thiệt hại gửi đơn yêu cầu bồi thường thì còn phải có các tài liệu (bản photocopy và mang theo bản chính để đối chiếu nếu người thừa kế của người bị thiệt hại trực tiếp gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường; bản sao có chứng thực nếu người thừa kế của người bị thiệt hại gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường thông qua đường bưu điện) sau đây:

- Di chúc của người bị thiệt hại hoặc văn bản hợp pháp khác chứng minh quyền thừa kế của người yêu cầu bồi thường;

- Văn bản ủy quyền hợp pháp về cử một người trong những người thừa kế hoặc cử người khác không phải là người thừa kế làm người đại diện cho những người thừa kế của người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường, trong trường hợp người bị thiệt hại có nhiều người thừa kế;

- Chứng minh thư nhân dân và các loại giấy tờ chứng minh quan hệ của họ đối với người bị thiệt hại như: hộ khẩu, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, giấy khai sinh của người yêu cầu bồi thường... hoặc xác nhận của chính quyền địa phương nơi người bị thiệt hại cư trú hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi người bị thiệt hại làm việc xác nhận người bị thiệt hại là thân nhân của người yêu cầu bồi thường.

- + Tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

- + Thụ lý đơn: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn và các giấy tờ hợp lệ;

+ Xác minh thiệt hại: Thời hạn xác minh thiệt hại là 20 ngày, kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu bồi thường; trường hợp vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp hoặc phải xác minh tại nhiều địa điểm thì thời hạn xác minh thiệt hại có thể kéo dài nhưng không quá 40 ngày;

+ Thương lượng bồi thường: Thời hạn thực hiện việc thương lượng là 30 ngày, kể từ ngày kết thúc việc xác minh thiệt hại; trường hợp vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp thì thời hạn thương lượng có thể kéo dài nhưng không quá 45 ngày;

+ Quyết định giải quyết bồi thường: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày kết thúc việc thương lượng. Quyết định giải quyết bồi thường có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày người bị thiệt hại nhận được quyết định, trừ trường hợp người bị thiệt hại không đồng ý và khởi kiện ra Tòa án.

e) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giải quyết bồi thường.

g) Lệ phí: Không

h) Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Căn cứ xác định trách nhiệm bồi thường của nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính:

+ Có văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định hành vi của người thi hành công vụ là trái pháp luật; văn bản này đã có hiệu lực thi hành;

+ Hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường quy định tại Điều 13 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Cụ thể:

- Ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
- Áp dụng biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử lý vi phạm hành chính;
- Áp dụng biện pháp buộc tháo dỡ nhà ở, công trình, vật kiến trúc và biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính khác;
- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào trường giáo dưỡng, đưa người vào cơ sở giáo dục hoặc đưa người vào cơ sở chữa bệnh;

- Cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép và các giấy tờ có giá trị như giấy phép;

- Áp dụng thuế, phí, lệ phí; thu thuế, phí, lệ phí; truy thu thuế; thu tiền sử dụng đất;

- Áp dụng thủ tục hải quan;

- Giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư; cấp hoặc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

- Ban hành quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh;

- Cấp văn bằng bảo hộ cho người không đủ điều kiện được cấp văn bằng bảo hộ; cấp văn bằng bảo hộ cho đối tượng sở hữu công nghiệp không đủ điều kiện được cấp văn bằng bảo hộ; ra quyết định chấm dứt hiệu lực của văn bằng bảo hộ;

- Không cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép và các giấy tờ có giá trị như giấy phép, văn bằng bảo hộ cho đối tượng có đủ điều kiện;

- Các trường hợp được bồi thường khác do pháp luật quy định.

- + Có thiệt hại thực tế xảy ra;

- + Có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại thực tế xảy ra và hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ.

- Nhà nước không bồi thường đối với thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi của người bị thiệt hại; trường hợp người bị thiệt hại cũng có một phần lỗi trong việc gây ra thiệt hại thì Nhà nước chỉ bồi thường phần thiệt sau khi trừ đi phần thiệt hại tương ứng với phần lỗi của người bị thiệt hại gây ra . Việc xác định thiệt hại được bồi thường sau khi trừ đi phần thiệt do lỗi của người bị thiệt hại gây ra được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành.